

VỆ SINH PHÒNG BỆNH CHO GÀ

1. Mục đích

Vệ sinh phòng bệnh nhằm tiêu diệt vi trùng, kí sinh trùng (giun, sán) gây bệnh trong dụng cụ, thức ăn nuôi gà và chuồng nuôi, đồng thời giúp gà tăng sức chống bệnh và tránh được sự lây lan bệnh.

2. Vệ sinh phòng bệnh cho gà

a) Vệ sinh dụng cụ cho gà ăn, uống

– Dụng cụ cho gà ăn, uống không sạch sẽ, ẩm, mốc làm gà dễ bị nhiễm các bệnh đường tiêu hoá và bệnh giun, sán.

? Theo em, vệ sinh dụng cụ cho gà ăn, uống có tác dụng gì ?

- Hằng ngày cần cọ rửa máng ăn, máng uống bằng nước sạch.
- Không để thức ăn, nước uống lâu ngày trong máng.

b) Vệ sinh chuồng nuôi

? Em hãy nêu tác dụng của chuồng nuôi.

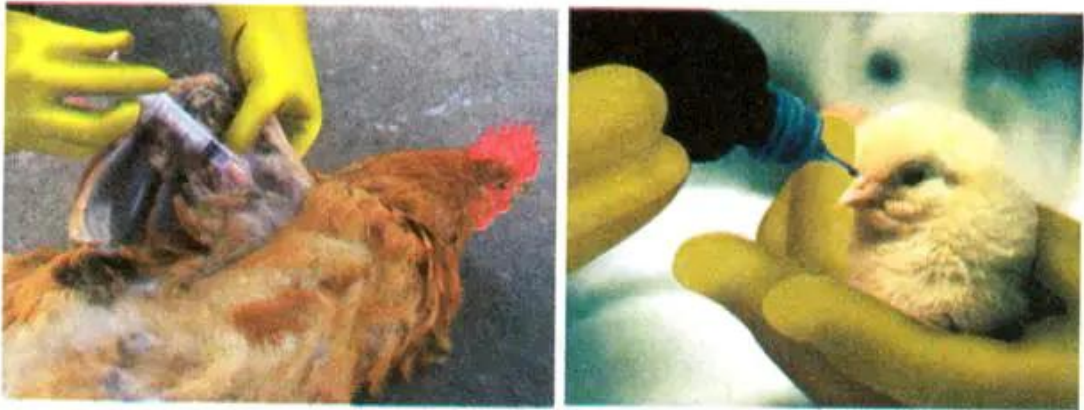
- Hằng ngày phải dọn sạch phân gà ở trong chuồng. Sau đó, cọ rửa sạch tấm hứng phân rồi phơi khô.
- Phun thuốc sát trùng vào chuồng nuôi để diệt trừ các vi sinh vật gây bệnh.



Hình 1. Phun thuốc sát trùng vào chuồng nuôi

c) Tiêm, nhỏ thuốc phòng dịch bệnh cho gà

- Gà dễ bị mắc các dịch bệnh như bệnh cúm gà, bệnh Niu-cát-xon (hay còn gọi là bệnh gà rù). Các bệnh này lây lan rất nhanh và làm gà chết hàng loạt.
- Nhỏ thuốc phòng và tiêm thuốc phòng giúp gà không bị dịch bệnh.



Hình 2. Tiêm thuốc, nhỏ thuốc phòng dịch bệnh cho gà

? Quan sát hình 2, em hãy cho biết vị trí tiêm và nhỏ thuốc phòng dịch bệnh cho gà.

Ghi nhớ

1. Vệ sinh phòng bệnh nhằm tiêu diệt vi trùng, kí sinh trùng gây bệnh và làm tăng sức chống bệnh cho gà.
2. Vệ sinh phòng bệnh bằng cách thường xuyên cọ rửa sạch sẽ dụng cụ cho gà ăn, uống, làm vệ sinh chuồng nuôi và tiêm, nhỏ thuốc phòng dịch bệnh cho gà.

Câu hỏi

1. Em hãy nêu tác dụng của việc vệ sinh phòng bệnh cho gà.
2. Ở gia đình em hoặc địa phương em đã thực hiện những công việc vệ sinh phòng bệnh cho gà như thế nào ?

Bộ lắp ghép mô hình kĩ thuật 5 có những chi tiết và dụng cụ như bộ lắp ghép mô hình kĩ thuật 4. Ngoài ra còn có thêm 3 chi tiết mới và một số chi tiết có sự thay đổi về số lượng.

a) Chi tiết mới

Tên gọi	Hình dạng	Số lượng
Tấm tam giác		6
Băng tải		1
Tấm sau ca bin		1

b) Chi tiết thay đổi về số lượng

STT	Tên gọi	Số lượng (lớp 4)	Số lượng (lớp 5)
1	Tấm nhỏ	1	2
2	Thanh thẳng 11 lỗ	6	4
3	Thanh thẳng 9 lỗ	4	3
4	Thanh thẳng 7 lỗ	4	6
5	Thanh thẳng 5 lỗ	4	8
6	Thanh thẳng 3 lỗ	2	8
7	Thanh thẳng 2 lỗ	1	2
8	Thanh chữ U dài	6	10
9	Thanh chữ U ngắn	6	5
10	Bánh xe	7	6
11	Thanh chữ L dài	2	6

Những chi tiết còn lại vẫn giữ nguyên về số lượng.